

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC
ĐƯỢC PHẠM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số 1611 /QĐ-UBND ngày 15 /7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (11 TTHC CẤP TỈNH)

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền) (1.014076)	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn: Số 50 Đình Tiên Hoàng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	1. Thẩm định điều kiện và đánh giá đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000 đồng. 2. Thẩm định điều kiện và đánh giá đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP): a) Đối với cơ sở tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn theo quy định tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư: 500.000 đồng. b) Đối với các cơ sở tại các	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Luật Dược số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC ngày 12/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực Dược phẩm, Mỹ phẩm.

					địa bàn còn lại: 1.000.000 đồng. 3. Thẩm định điều kiện của cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (gồm cả vị thuốc cổ truyền) a) Đối với cơ sở tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn theo quy định tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP: 300.000 đồng. b) Đối với cơ sở tại các địa bàn còn lại: 750.000 đồng.	
2	Cho phép nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc có hạn dùng còn lại tại thời điểm thông quan ngắn hơn quy định (1.014078)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: + UBND tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ số 1 đường Hùng Vương, phường Lương Văn Tri,	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Không quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Luật Dược số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ.

			tỉnh Lạng Sơn + Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn: Số 50 Đình Tiên Hoàng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.			
3	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.014087)	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: + UBND tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ số 1 đường Hùng Vương, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn + Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn: Số 50 Đình Tiên Hoàng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.	Không quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Luật Dược số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 27/TT-BYT ngày 01/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
4	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc	07 ngày làm việc	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực	Không quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày

	hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh (1.014090)		kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: + UBND tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ số 1 đường Hùng Vương, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn + Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn: Số 50 Đinh Tiên Hoàng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/		06/4/2016; - Luật số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ.
5	Cấp Chứng chỉ hành nghề được (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề được cho người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề được theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5,	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Y tế tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ:	500.000 đồng	- Luật Được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Luật số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 41/2023/TT-

	6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ (1.014092)		Lạng Sơn: Số 50 Đình Tiên Hoàng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	https://dichvucong.gov.vn .		BTC của Bộ Tài chính ngày 12/06/2023.
6	Cấp Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề được bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề được (1.014099)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn: Số 50 Đình Tiên Hoàng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.	Không quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Luật số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ.
7	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất) (1.014100)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Y tế tỉnh	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa	500.000 đồng	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Luật số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 41/2023/TT-

			Lạng Sơn: Số 50 Đình Tiên Hoàng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	chỉ: https://dichvucong.gov.vn .		BTC của Bộ Tài chính ngày 12/06/2023.
8	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề được theo hình thức xét hồ sơ (1.014101)	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn: Số 50 Đình Tiên Hoàng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.	500.000 đồng	- Luật Được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Luật số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 41/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 12/06/2023.
9	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động (1.014102)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn: Số 50	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn.		- Luật Được số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Luật số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ.

			Đinh Tiên Hoàng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	ov.vn/		
10	Cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền) (1.014104)	- 20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 36 của Luật Dược; - 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 36 của Luật Dược.	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn; - Cơ quan thực hiện: Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn: Số 50 Đinh Tiên Hoàng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/.	Không quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Luật số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ.
11	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người	- 07 ngày làm việc đối với trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. - 05 ngày làm việc đối với	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công	Không quy định	- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; - Luật số 44/2024/QH15 ngày 21/11/2024; - Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ;

	của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt (1.014105)	trường hợp yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoặc trường hợp không cấp phép xuất khẩu	- Cơ quan thực hiện: + UBND tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ số 1 đường Hùng Vương, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn + Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn: Số 50 Đinh Tiên Hoàng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn.	trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn .		- Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế. - Quyết định số 3235/QĐ-BYT ngày 01/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; - Thông tư số 06/2017/TT-BYT ngày 03/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc độc và nguyên liệu độc làm thuốc.
--	--	--	---	--	--	---

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (17 TTHC CẤP TỈNH)

Số TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Số thứ tự tại quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1	1.004616	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28	Số thứ tự 21 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá và phê duyệt quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế,	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược.

		của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ ¹	UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	
2	1.004604	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược	Số thứ tự 12 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
3	1.004599	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	Số thứ tự 13 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
4	1.004596	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	Số thứ tự 14 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
5	1.004593	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu,	Số thứ tự 15 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ

¹ Là TTHC Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ tại Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn

		thuốc cổ truyền)		
6	1.004585	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh hoặc phạm vi kinh doanh dược mà có thay đổi điều kiện kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Số thứ tự 22 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
7	1.004576	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Số thứ tự 16 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
8	1.004571	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên	Số thứ tự 23 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ

		bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)		
9	1.004557	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	Số thứ tự 17 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
10	1.004532	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Số thứ tự 24 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
11	1.004529	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Số thứ tự 25 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
12	1.004516	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	Số thứ tự 2 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
13	1.004459	Cho phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ đối với cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược	Số thứ tự 3 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
14	1.004449	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất	Số thứ tự 26 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ

		cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	Lạng Sơn.	
15	1.004087	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	Số thứ tự 19 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
16	1.003963	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	Số thứ tự 18 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ
17	1.002399	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Số thứ tự 11 tiểu mục II mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1325 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ